

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 04/2018/HSST
Ngày 30/01/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Nho Hoàng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Thư**.

+ Ông **Dương Minh Ngọc**.

Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Mùi**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà có: Ông **Trần Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 15/01/2018 đối với bị cáo:

Hà Văn T (tên gọi khác: S), sinh ngày 17/5/1996 tại xóm B, xã Tân Ph, huyện Đà B, tỉnh Hòa B; Nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã Tân Ph, huyện Đà B, tỉnh Hòa B; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân Tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn S, sinh năm 1973 và bà Lường Thị H, sinh năm: 1977.

Tiền án: Ngày 22/9/2016 bị Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum xử phạt 16 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 07/8/2017; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/5/2013 bị Toà án nhân dân Thành phố Tam Kỳ xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2013; ngày 20/2/2014 bị Toà án nhân dân huyện Thăng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và ngày 29/8/2014 bị Toà án nhân dân huyện Núi Thành xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2015. Bị tạm giam từ ngày 02/10/2017 đến nay có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn T có bà Nguyễn Thị Hồng Phúc, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị hại: Ông Bùi Công Kh, sinh năm: 1993, trú tại: thôn Bình Ph, xã Tam T, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bùi Công Ph, sinh năm: 1999, Nơi ĐKKHKT: thôn Bình Ph, xã Tam T, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: Trung đoàn 143, huyện Th, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/9/2017, Hà Văn T mua rượu và mời tại Tam Kỳ rồi thuê xe ôm chở xuống bãi biển Tam Thanh ngồi nhậu một mình trong một cái chòi lá, sau khi nhậu say Tiến nằm ngủ luôn tại chòi. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 18/9/2017, T thức dậy và đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp, T đi bộ từ bãi biển Tam Thanh lên hướng Tam Kỳ khoảng 50m thì gặp một ngã tư đường nhựa, T rẽ trái theo đường Thanh niên đi vào hướng Đông Nam khoảng hơn 01km thì tiếp tục gặp một con hẻm nhỏ bên tay trái, T rẽ vào hẻm này khoảng 100m thì phát hiện tại hiên nhà của ông Bùi Công Kh (sinh năm: 1993, trú tại thôn Bình Ph, xã Tam T, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam) có dựng một chiếc xe mô tô BKS: 92N1 – 31960 trên xe có sẵn chìa khóa cắm trong ổ điện. T lén lút vào dắt trộm chiếc xe này và nổ máy chạy thẳng lên huyện N, tỉnh Quảng Nam. Trên đường đi ngang qua huyện T, T dừng lại một đoạn (không rõ vị trí) bẻ biển số xe vứt vào rừng rồi tiếp tục đi lên Nam Trà My chơi vài ngày, rồi qua tỉnh Kon Tum chơi vài ngày, sau đó T quay về huyện Nam Trà My thì bị bắt cùng tang vật là chiếc xe mô tô BKS 92N1 – 31960 tại xã Trà Mai vào ngày 02/10/2017. Mục đích của T là trộm cắp xe mang đi bán lấy tiền tiêu xài nhưng chưa kịp bán đã bị bắt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 82/2017/KLGTS ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Núi Thành kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn đen-đỏ, số khung 0610FY179214, số máy G3D4E192124 có giá trị: 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen - đỏ, số khung 0610FY179214, số máy G3D4E192124 là tài sản của Bùi Công Kh và do Kh đang quản lý sử dụng nhưng Kh nhờ em ruột của mình là Bùi Công Ph đứng tên đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Bùi Công Kh; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng, 01 cái nĩa bằng inox, màu trắng đã được bẻ gấp theo kiểu chiếc chìa khóa; 50.000 đồng và 03 đô la Mỹ.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 60/QĐ-VKS ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố: bị cáo Hà Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 12 đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Hà Văn T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm bị cáo Hà Văn T khai nhận: Do có ý định trộm cắp tài sản từ trước nên vào khoảng 02 giờ sáng ngày 18/9/2017, tại thôn Bình Ph, xã Tam T, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà anh Bùi Công Kh trộm cắp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen - đỏ biển kiểm soát 92N1 – 31960 theo định giá là 35.000.000 đồng đang để chìa khóa trên xe dựng trước hiên nhà rồi bị cáo nổ máy điều khiển xe tẩu thoát khỏi hiện trường với mục đích bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo Hà Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản số 82/2017/KLGTS ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Núi Thành và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên toà, do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm một cách bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị. Bị cáo có đủ năng lực hành vi để nhận biết điều đó nhưng do lười nhác lao động và muốn có tiền tiêu xài mà không cần bỏ sức lao động nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Bùi Công Kh; bị cáo có tiền án: Ngày 22/9/2016 bị TAND huyện Đắk Tô, Kon Tum xử phạt 16 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2017 chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo có nhân thân xấu ngày 20/5/2013 bị Toà án nhân dân Thành phố Tam Kỳ xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2013; Ngày 20/2/2014 bị Toà án nhân dân huyện Thăng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và Ngày 29/8/2014 bị Toà án nhân dân huyện Núi Thành xử

phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2015. Căn cứ vào Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo Hà Văn T đã được xoá án tích, do vậy cần xử phạt nghiêm nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên xét bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen - đỏ, số khung 0610FY179214, số máy G3D4E192124 và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen-đỏ, số khung 0610FY179214, số máy G3D4E192124 là tài sản của bị hại Bùi Công Kh nhưng nhờ em ruột là Bùi Công Ph đứng tên đăng ký và Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Bùi Công Kh 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 92N1 – 31960 là phù hợp; Đối với 01 ví da màu đen đã qua sử dụng, số tiền 50.000 đồng và 03 đô la Mỹ thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến việc bị cáo dùng vào việc trộm cắp tài sản nên trả lại cho bị cáo; Đối với 01 cái nĩa bằng inox, màu trắng đã được bẻ gấp theo kiểu chiếc chìa khóa xét tịch thu tiêu huỷ.

[8] Xét luận cứ của người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận như đã phân tích trên.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ quốc hội;

Tuyên bố bị cáo **Hà Văn T** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt bị cáo **Hà Văn T** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 02 tháng 10 năm 2017.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01(một) cái nĩa bằng inox, màu trắng đã được bẻ gấp theo kiểu chiếc chìa khóa;

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn T 01(một) cái ví da màu đen đã qua sử dụng; 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) và 03 (ba) đô la Mỹ.

(vật chứng hiện đang do cơ quan thi hành án dân sự huyện Núi Thành quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/11/2017).

Về án phí: bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Nho Hoàng

